

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: **51C-894.60** Số quản lý: 2906V-004943
(Registration Number) (Vehicle Inspection No.)
Loại phương tiện: (Type) ô tô tải (PICKUP ca bin kép)
Nhãn hiệu: (Mark) ISUZU
Số loại: (Model code) D-MAX TFS77H MT
Số máy: (Engine Number) 301018
Số khung: (Chassis Number) JAATFS77H6-7104320
Năm, Nước sản xuất: 2006, Việt Nam Niên hạn SD: 2031
(Manufactured Year and Country) (Lifetime limit to)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use) ☐ Cải tạo (Modification) ☐

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1520/1525 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel Tread)
Kích thước bao: (Overall Dimension) 5155 x 1840 x 1820 (mm)
Kích thước lồng thùng xe (Inside cargo container dimension)
1380x1460x950 (mm)
Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 3050 (mm)
Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1880 (kg)
Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: 550/550 (kg)
(Design/Authorized pay load)
Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 2750/2750 (kg)
(Design/Authorized total mass)
Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized towed mass)
Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)
Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Diesel
Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 2999 (cm3)
Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 96(kW)/3800(vph)
Số sê-ri: (No.) **DB-3838673** F5A64562

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 245/70R16
2: 2; 245/70R16

Số phiếu kiểm định

(Inspection Report No)

2906V-27100/24

Có hiệu lực đến hết ngày

(Valid until) **08/04/2025**

Hà Nội, ngày 9 tháng 10 năm 2024

(Issued on: Day/Month/Year)

ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH

(INSPECTION CENTER)

SỐ 29 - 06V

ĐANG KIỂM ĐỊNH



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph) ☐

Có lắp camera (Equipped with camera) ☐

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued) ☐

Ghi chú: Biển đăng ký nền trắng

Tên chủ xe (Owner's full name):

CNTCT THUỐC LÁ VN CTMM MIỀN NAM

Địa chỉ (Address):

362-364 Nguyễn Thị Minh Khai P5 Q3

Nhãn hiệu (Brand): ISUZU

Loại xe (Type): Tải pickup cabin kép

Màu sơn (Color): Vàng

Tải trọng: Hàng hoá: 550 kg; Số chỗ ngồi (Sit): 5; đứng (Stand): năm (Lie)

Đăng ký xe có giá trị đến ngày (date of expiry): 31/12/2031

Hồ Chí Minh, ngày (date) 24 tháng 03 năm 2014

Biển số đăng ký (No. Plate): **51C-894.60**

Đăng ký lần đầu ngày: 21/11/2006

Số máy (Engine No):

301018

Số khung (Chassis No):

S77H67104320

Số loại (Model code): D-MAX

Dung tích (Capacity): 2999

TRƯỞNG TÀ Tuấn Văn Thương